

Bản án số: 18/2018/HS - ST
Ngày: 16/03/2018

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ ĐÔNG TRIỀU, TỈNH QUẢNG NINH
*Thành phần hội đồng Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

- *Thẩm phán chủ tọa phiên tòa:* Ông **Nguyễn Văn Bắc**.
- *Các Hội thẩm nhân dân:* Ông **Nguyễn Văn Việt** - ông **Bùi Quốc Tuấn**.
- *Thư ký phiên Tòa:* Bà **Mạc Thị Don**, thư ký tòa án nhân dân thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh.
- *Đại diện viện kiểm sát nhân dân thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên tòa:* Ông **Hà Anh Bắc** - Kiểm sát viên.

Trong ngày 16 tháng 03 năm 2018, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân thị xã Đông triều, tỉnh Quảng Ninh, tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 07/2018/TLST – HS ngày 02/02/2018, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 15/2018/QĐXXST – HS ngày 02/03/2018 đối với bị cáo:

Họ tên: **Nguyễn Thế V** (tên gọi khác: **Không**), sinh ngày 21/11/1991, tại thị xã Đông triều, tỉnh Quảng Ninh. Nơi cư trú: Thôn Quảng M, xã Bình K, thị xã Đông triều, tỉnh Quảng Ninh; Nghề nghiệp: lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: kinh; Giới tính: nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: **Nguyễn Xuân L**, sinh năm 1956 và bà: **Vũ Thị Q**, sinh năm 1963; Có vợ tên **Đỗ Thị Y**, sinh năm 1993; Có hai con, lớn sinh năm 2013, nhỏ sinh năm 2014; Tiền án, tiền sự, nhân thân: không.

Bị cáo đầu thú và bị tạm giữ từ ngày 15/11/2015 đến ngày 24/11/2015, được thay đổi biện pháp ngăn chặn tạm giữ, bằng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện tại ngoại nơi cư trú (có mặt tại phiên tòa).

Người bị hại:

- Anh **Phùng Văn D**, sinh năm 1988;
Trú tại: Tổ 4, khu phố 1, phường K, thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh (vắng mặt tại phiên tòa không có lý do).

Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án.

- Ông **Nguyễn Xuân L**, sinh năm 1956;

Trú tại: Thôn Quảng M, xã Bình K, thị xã Đông triều, tỉnh Quảng Ninh (có mặt tại phiên tòa).

- Anh **Đặng Đình P**, sinh năm 1985;

Trú tại: Tổ 5, khu D, phường M, thị xã Đông triều, tỉnh Quảng Ninh (vắng mặt tại phiên tòa không có lý do).

- Chị **Hầu Thị H** (tên gọi khác: T), sinh năm 1984;

Trú tại: Tổ 1, khu 1, phường Y, thành phố UB tỉnh Quảng Ninh (vắng mặt tại phiên tòa không có lý do).

Những người làm chứng:

- Chị **Hồ Ngọc Tuyết N** (tên gọi khác Đỗ Đức N), sinh năm 1984;

Trú tại: Số 121, Nguyễn Bình K, phường Đ, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt tại phiên tòa không có lý do).

- Chị **Đỗ Thị Y**, sinh năm 1993;

Trú tại: Thôn Quảng M, xã B, thị xã Đông triều, tỉnh Quảng Ninh (vắng mặt tại phiên tòa không có lý do).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do Nguyễn Thế V có vay nợ tiền của chị Hầu Thị H (tên gọi khác: T), trú tại tổ 1, khu 1, phường Y, thành phố U B. Nên khoảng 19 giờ 30 phút ngày 15/11/2015, chị H rủ các anh Đặng Đình Ph, Phùng Văn D và chị Hồ Ngọc Tuyết N (tên gọi khác N), đi xe ô tô taxi biển kiểm soát 30A - 646.70 của hãng taxi Phú Bình (Duy là người lái xe) đến khu trang trại chăn nuôi của gia đình V tại thôn Quảng M, xã Bì, thị xã Đ T để đòi nợ. Khi đến nơi, chị H có gọi V ra để nói chuyện, nhưng V tắt điện trong nhà và không mở cửa. Lúc này V nghe thấy có tiếng gạch, đá ném vào cửa nhà mình, nên đã gọi điện thoại cho bố để là ông Nguyễn Xuân L đến để nói chuyện. Ông L điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 14B1 - 193.38 đi đến gặp và hỏi chị H về lý do, số tiền và giấy tờ về việc V nợ tiền, chị H nói không có giấy tờ gì dẫn đến hai bên xảy ra cãi chửi nhau, ông L xô đẩy làm chị H bị ngã. Thấy vậy, anh D ra can ngăn và dùng tuýp sắt (lấy trong cốp xe ô tô (kích thước dài 72 cm, đường kính 2 cm) vụt vào tay, trán và mắt bên phải ông L, làm ông L bị chảy máu. Thấy ông L kêu bị đánh nên V cầm 01 thanh đao (loại đao tự chế bằng kim loại dài 100 cm, cán đao dài 46 cm, lưỡi đao nhọn), trèo qua tường ra ngoài và đuổi chém anh D nhiều nhát vào người, đầu và chân, tay. Thấy anh D bị chém, anh Ph lao vào can ngăn cũng bị V dùng đao chém nhiều nhát vào

lưng, chân và tay. D anh Phong bỏ chạy, được một đoạn thì anh D bị ngã, sau đó V cùng chị H đưa các anh D, Ph đi Bệnh viện cấp cứu, ông L được đưa đi Trạm xá xã Bình Khê băng vết thương, sau đó chuyển đến Bệnh viện đa khoa thị xã Đ T điều trị.

Quá trình khám nghiệm hiện trường, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Đ T thu giữ 01 con dao tự chế dạng mã tấu bằng kim loại dài 100 cm (cán dao dài 46 cm, đường kính 04 m, sơn màu đỏ; lưỡi dao dài 54 cm, rộng 08 cm đầu nhọn, cong, có một lưỡi sắc, trên phần lưỡi có gắn 04 vòng tròn kim loại; Trên bề mặt bên trái của phần lưỡi dao tại vị trí mũi dao phát hiện đám máu vết màu đỏ sẫm đã khô nghi máu, kích thước 8 x 4 cm; mặt bên phải của phần lưỡi dao cách đầu nhọn 17 cm có đám máu vết màu đỏ sẫm nghi máu, kích thước 6 x 3,5 cm); 01 cây giáo kim loại dài 127 cm, phần lưỡi dài 30 cm, đầu nhọn có một lưỡi sắc, bản rộng 45 cm, phần cán bằng ống kim loại dài 97 cm, đường kính 2 cm; 01 tuýp sắt hình tròn dài 72 cm, đường kính 2 cm, hình trụ tròn, rỗng, bị gập ở giữa, một đầu thanh tuýp sắt bám dính nhiều chất màu đỏ sẫm nghi máu; 01 dao dạng phớ bằng kim loại sáng màu dài 70 cm, phần lưỡi dài 57 cm đầu nhọn, có một lưỡi sắc bản rộng 4 cm.

Tại giấy xác nhận thương tích số: 800 CT/BV ngày 17/11/2015, của Bệnh viện Việt Nam Thụy Điển - Ưông Bí thương tích của anh Phùng Văn D như sau: Vết thương vùng gáy - vai ngang kích thước (15 x 8) cm, đứt cơ cạnh cột sống; Vết thương vùng thái dương đỉnh trái kích thước khoảng 10 cm, mất bán phần ngoài xương sọ; Vết thương phía ngoài cánh tay trái kích thước (15 x 8) cm, đứt hoàn toàn cơ tam đầu, đứt thần kinh quay trái, đứt rời xương cánh tay trái; Vết thương mu tay trái ngang vị trí khớp bàn ngón 2, 3, 4 kích thước khoảng (12 x 3) cm, đứt gân duỗi ngón 2, 3, 4 tay trái; vết thương mu ngón 1 tay trái khoảng 3 x 4 cm, đứt gân duỗi ngón 1 tay trái; vết thương mặt ngoài đùi trái kích thước 4 x 2 cm.

Tại giấy xác nhận thương tích số: 789 CT/BV ngày 17/11/2015, của Bệnh viện Việt Nam - Thụy Điển - Ưông Bí, thương tích của anh Đặng Đình Ph như sau: Vết thương cánh tay trái khoảng (5 x 5) cm, bờ sắc gọn; Vết thương cẳng tay trái khoảng (5 x 3) cm, bờ sắc gọn; Vết thương ngón 5 tay trái khoảng 1 cm; Vùng lưng có một vết thương 3 cm và một vết thương (7 x 3) cm, bờ sắc gọn; Vết thương gối trái 1 cm; Vết thương gối phải (3 x 1) cm.

Tại giấy xác nhận thương tích số: 50/CN - BV ngày 17/11/2015, của Bệnh viện đa khoa thị xã Đ T, thương tích của ông Nguyễn Xuân L như sau: Vùng trán có vết thương rách da xấp xỉ 5 cm; Mắt phải xung nề, tụ máu xung quanh; Bàn tay trái rách da xấp xỉ 5 cm.

Tại các Bản giám định pháp y thương tích số: 117, 118 và 123 - 2015/GDPY ngày 23/11/2015 và ngày 04/12/2015, của phòng giám định pháp y, Sở y tế tỉnh Quảng Ninh kết luận: Tồn hại sức khỏe của anh Phùng Văn D là 60 % (sáu mươi phần trăm),

của anh Đặng Đình Ph là 09 % (chín phần trăm) và của ông Nguyễn Xuân L là 03 % (ba phần trăm).

Tại công văn trả lời số: 04 ngày 30/8/2017, của Trung tâm giám định pháp y tỉnh Quảng Ninh giải thích cách tính tỷ lệ tổn hại sức khỏe của anh Phùng Văn D, thì tỷ lệ tổn hại sức khỏe được tính theo phương pháp cộng lùi lấy hai số thập phân sau dấu phẩy, vì vậy tỷ lệ tổn hại sức khỏe của anh Phùng Văn D là 61% (sáu mươi một phần trăm).

Tại kết luận giám định số: 30/GĐSV ngày 14/12/2015, của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Quảng Ninh kết luận: Trên cây giáo bằng kim loại gửi đi giám định có dấu vết máu người, do lượng dấu vết ít không đủ để xác định nhóm máu; Trên con dao dạng phớ gửi đi giám định không phát hiện thấy dấu vết máu người. Trên cả cây giáo và con dao dạng phớ không phát hiện thấy tổ chức da, cơ và thịt người.

Theo công văn trả lời số: 07 ngày 13/12/2017, của Trung tâm giám định pháp y tỉnh Quảng Ninh giải thích những dấu vết thương tích để lại trên cơ thể của anh Phùng Văn D và anh Đặng Đình Ph tại các Bản giám định pháp y thương tích số: 117 và 118/2015/GĐPY thì:

- Tổn thương mất xương sọ và đứt hoàn toàn xương cánh tay trái của nạn nhân Phùng Văn Duy do hung khí là vật bằng kim loại, có cạnh sắc, có cánh tay đòn dài tạo nên lực cơ học rất mạnh gây nên. Các hung khí bị thu giữ tại hiện trường gồm 01 dao kim loại dài 100 cm, cán dài 46 cm và 01 giáo kim loại dài 127 cm, phần lưỡi dao dài 30 cm, đầu nhọn, lưỡi sắc, bản rộng 45 cm, cán bằng ống kim loại dài 97 cm, đường kính cán 02 cm đều có thể gây nên tổn thương mất bản ngoài xương sọ và đứt hoàn toàn xương cánh tay, do đó không thể xác định được hung khí nào gây nên vết thương nói trên.

- Tổn thương phần mềm còn lại của các anh Phùng Văn D và Đặng Đình P được gây nên bởi hung khí là kim loại, có cạnh sắc. Có thể do cả ba hung khí đã thu được gây nên.

Sau khi phạm tội, Nguyễn Thế V đã tự nguyện đến Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Đ T đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên và tác động gia đình thỏa thuận bồi thường cho anh Đặng Đình Ph số tiền 20.000.000đ (hai mươi triệu đồng) và anh Phùng Văn D số tiền là 250.000.000đ (hai trăm, năm mươi triệu đồng), bao gồm số tiền anh D đã nhận được 230.000.000đ (hai trăm, ba mươi triệu đồng) và số tiền còn lại 20.000.000đ (hai mươi triệu đồng) Nguyễn Thế V nộp tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã Đ T để bồi thường cho anh D.

Tại Bản cáo trạng số: 11/CT – VKSĐT ngày 31/01/2018 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đông Triều tỉnh Quảng Ninh, đã truy tố bị cáo Nguyễn Thế V về tội ***“Cố ý gây thương tích trong trạng thái tinh thần bị kích động mạnh”***, theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 135 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đông Triều căn cứ vào nhân thân người phạm tội với các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ hình phạt đề nghị Hội đồng xét xử, xử phạt bị cáo.

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 135, điểm b, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, khoản 1, 2, 3 Điều 65 Bộ luật Hình sự; Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc Hội.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thế V từ 15 (mười lăm) đến 18 (mười tám) tháng tù cho hưởng án treo, thời hạn thử thách từ 30 (ba mươi) đến 36 (ba mươi sáu) sáu tháng, tính từ ngày tuyên án.

Căn cứ Điều 48 Bộ luật hình sự.

Buộc bị cáo Nguyễn Thế V phải tiếp tục bồi thường thiệt hại cho: Anh Phùng Văn D với số tiền 20.000.000đ (hai mươi triệu đồng) (số tiền trên đã được bị cáo V (ông L nộp thay) nộp tại Chi cục thi hành án Dân sự thị xã Đ T, tỉnh Quảng Ninh).

Căn cứ điểm a, khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm a, khoản 2, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) thanh tuýp sắt; 01 (một) dao tự chế dạng mã tấu; 01 (một) giáo bằng kim loại và 01 (một) dao dạng phớt.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra, tranh tụng tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, người bị hại, những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án và những người làm chứng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an thị xã Đông Triều, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đông Triều, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra trước khi mở phiên tòa và tại phiên tòa, bị cáo, những người bị hại, những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án, không có người nào có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Nguyễn Thế V khai nhận: Khoảng 19 giờ ngày 15/11/2015, khi bị cáo ở trong nhà cùng với chị Y (vợ bị cáo), nghe thấy tiếng chị H gọi ngoài cổng để đòi nợ tiền và nghe thấy tiếng gạch đá ném vào trong nhà, bị cáo không giám ra gặp chị H, nên gọi điện thoại cho bố mình là ông L đến giải quyết. Khi bố bị cáo đi xe máy đến đứng ngoài cổng nói chuyện với chị Hà thì bị cáo mở cửa nhà đứng ở cửa nhìn thấy bố bị cáo nói chuyện với chị H, bố bị cáo hỏi chị H “V nợ nhiều tiền không, có giấy tờ gì không”, “chị H bảo không cần giấy tờ chúng mày định không

trả phải không”. Sau đó anh D cầm thanh sắt lấy ở cốp xe taxi vụt bổ bị cáo gây thương tích, ngồi sụp xuống cột trụ cổng và kêu lên “V ơi nó đánh chết bố rồi”, liền vào lấy một thanh dao tự chế để ở trong kho bếp treo qua bờ tường rào, rồi đuổi chém anh D xuống dưới ruộng, đối diện cổng trại lợn nhiều nhất gây thương tích, cùng lúc thấy anh Ph chạy xuống dưới ruộng, tưởng anh Ph xuống đánh bị cáo, nên bị cáo đã dùng thanh dao tự chế chém nhiều nhất gây thương tích cho anh Ph. Trước Hội đồng xét xử bị cáo nhận thức do mất bình tĩnh nên đã gây ra thương tích cho anh D và anh Ph và bị cáo thừa nhận tội danh và hành vi phạm tội của mình như Bản cáo trạng truy tố bị cáo là không oan, sau cùng bị cáo tỏ ra ăn năn, hối hận mong pháp luật xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người bị hại Anh Phùng Văn D vắng mặt tại phiên tòa, nhưng có lời khai tại cơ quan điều tra với nội dung: Khoảng 19 giờ ngày 15/11/2015, khi ông L đi xe máy đến cổng trại lợn đứng nói chuyện với chị H về việc Vinh nợ tiền chị Hà, dẫn đến hai bên to tiếng, anh D thấy ông L dùng tay phải tát chị Hà một cái vào má trái, anh D vào can đẩy ông L ra sau, thì ông L lấy ở xe máy đang dựng cạnh cổng một con dao dạng “phớ” chém vào đầu anh D và hô “V ơi chúng nó đánh tao”, V ở trong nhà cầm một thanh dao bằng kim loại, treo qua bờ tường rào ra ngoài cùng với ông L xông vào chém anh D, cùng lúc đó anh Ph lao ra can ngăn thì bị V quay ra chém anh Ph, ông L dùng phớ chém anh Ph, còn anh D chạy ra cốp xe taxi lấy một thanh inox dùng để kích lốp xe lao ra, cầm thanh inox vụt ông L khiến ông L bị thương tích. Sau khi sự việc xảy ra anh D được mọi người đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện, qua kết luận giám định anh D bị thương tích 61% sức khỏe, đến nay được bị cáo V cùng với gia đình V đến thăm hỏi sức khỏe của anh và cùng thống nhất thỏa thuận bồi thường cho anh D tổng số tiền 250.000.000đ (hai trăm, năm mươi triệu đồng), anh đã được nhận 230.000.000đ (hai trăm, ba mươi triệu đồng), còn 20.000.000đ (hai mươi triệu đồng) được bị cáo Vinh cùng gia đình nộp tại Chi cục thị hành án dân sự thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh, anh tiếp tục yêu cầu bị cáo V phải bồi thường tiếp số tiền còn lại cho anh 20.000.000đ (hai mươi triệu đồng), đến nay anh không còn có yêu cầu gì khác, anh có đơn yêu cầu miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho bị cáo V (bút lục số 559 đến 574).

Anh Đặng Đình Ph vắng mặt tại phiên tòa, nhưng có lời khai tại cơ quan điều tra với nội dung như lời trình bày của người bị hại anh Phùng Văn D. Sau khi sự việc xảy ra anh bị tổn hại 09% sức khỏe anh yêu cầu V phải bồi thường tổn hại sức khỏe cho anh số tiền 20.000.000đ (hai mươi triệu đồng), anh đã được V cùng gia đình V bồi thường đầy đủ cho anh, đến nay anh không còn có yêu cầu gì khác, anh có đơn yêu cầu miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho V (bút lục số 596 đến 599).

Ông Nguyễn Xuân L tại phiên tòa hôm nay có lời khai: Vào khoảng 19 giờ ngày 15/11/2015 khi nghe con trai tôi (V) gọi điện cho tôi “bố ơi có chị H lên gặp tôi” tôi liền đi xe máy đến trước cổng trại, tôi thấy chị H đang chửi V và đòi tiền, ra đến nơi tôi hỏi chị H “chị ơi em nó nợ chị nhiều tiền không” chị H trả lời “nó nợ gần một năm nay chưa trả” tôi hỏi tiếp “chị có giấy tờ gì không” chị H trả lời “không cần giấy tờ, à chúng mày cạy đàn ông bắt nạt đàn bà không trả phải không” D đứng gần đó chửi tôi luôn và quay lại đằng sau ô tô lấy một thanh tuýp sắt lao vào vụt nhiều nhất vào đầu

vào tay vào chân vào mắt tôi, tôi bị chảy máu nhiều và chỉ kịp kêu lên V ơi nó đánh bổ chết rồi, sau đó tôi ngồi quỵ xuống và hai tay ôm đầu và mặt, sau đó V nghe tiếng tôi kêu đã nhảy qua bờ tường và cầm theo con dao đứng giữa tôi và D hỏi chúng mày đánh bổ tao đã man thế này à, ngay lập tức D đã dùng tuýp sắt vụt V, không kìm chế V đã dùng dao chém D, Ph đứng gần cũng lao vào đánh V. Do tôi bị thương chảy máu, choáng váng tay ôm đầu nên không nhìn được cụ thể V chém nhau với D và Ph, sự việc xảy ra nhanh chỉ khoảng một phút D cùng Ph bỏ chạy, thì V chạy lại chỗ tôi ngồi lấy khăn tay lau vết thương, lúc này có Công an xã đến, đồng thời con rể tôi đưa tôi vào trạm xá của Lữ đoàn 405 sơ cứu và tôi bị tổn hại 3% sức khỏe. Trước đây do việc thỏa thuận bồi thường của chúng tôi chưa thống nhất, nên tôi đã viết đơn đề nghị cơ quan bảo vệ pháp luật truy cứu trách nhiệm hình sự đối với Phùng Văn D về hành vi cố ý gây thương tích cho tôi. Đến nay giữa tôi cùng con trai tôi và người bị hại anh D thống nhất thỏa thuận bồi thường thương tích cho anh D với tổng số tiền 250.000.000đ (hai trăm, năm mươi triệu đồng), gia đình tôi đã bồi thường 230.000.000đ (hai trăm, ba mươi triệu đồng), còn 20.000.000đ (hai mươi triệu đồng) tôi đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã Đông Triều tỉnh Quảng Ninh, tôi cùng V đồng ý tiếp tục bồi thường số tiền này cho anh D. Còn đối với anh Ph tôi cùng V đã bồi thường đầy đủ số tiền anh Ph yêu cầu 20.000.000đ (hai mươi triệu đồng). Đến nay việc bồi thường cho anh D và anh Ph đã xong, anh D và anh Ph không còn có yêu cầu gì và đều có đơn xin miễn trách nhiệm hình sự cho con trai tôi. Do vậy tại cơ quan điều tra tôi đã viết đơn xin miễn trách nhiệm hình sự cho anh D và tại phiên tòa hôm nay tôi vẫn giữ nguyên quan điểm đó và không có yêu cầu gì đối với pháp luật cũng như anh D.

Lời khai của chị Hàu Thị H tại cơ quan điều tra với nội dung: Khoảng 19 giờ ngày 15/11/2015, khi ông L đi xe máy đến cổng trại lợn, đứng nói chuyện với chị H về việc V nợ tiền chị H chưa trả, ông L dùng tay đẩy chị H ngã xuống đất, anh D đi ra can và bảo Ông L sao lại đánh chị H, thì ông L đi ra xe máy lấy một con dao dạng phớ, vừa đuổi chém anh D vừa hô “V đâu rồi cầm dao ra chém chết bọn này cho tao”. V ở trong nhà cầm một thanh dao dài khoảng 01 mét, nhảy qua bờ tường rào ra ngoài. V cầm dao ông L cầm dao phóng lợn, đuổi chém anh D xuống dưới ruộng đối diện với cổng trại lợn gây thương tích, anh D chạy được ra cốp xe taxi lấy một thanh sắt để chống đỡ thì bị V và ông L chém gục dưới ruộng, thấy vậy anh Ph ngồi trong xe taxi lao ra can ngăn, bị V và ông L chém nhiều nhất gây thương tích.

Lời khai của chị Hồ Ngọc Tuyết N tại cơ quan điều tra với nội dung: Khoảng 19 giờ ngày 15/11/2015, khi ông L đi xe máy đến dừng ở cạnh cổng trại lợn, xuống xe tay có xách một bao tải màu đen đi đến nói chuyện với chị H, chị Nhi ngồi trong xe taxi nhìn thấy ông L dùng tay đẩy chị H ngã xuống đất, anh D đi ra can ngăn, có chửi nhau với ông L, ông L lấy ở trong bao tải đen ra một con dao phóng lợn dài hơn 01 mét chém anh D, cùng lúc V ở trong nhà tay cầm một thanh dao nhảy qua bờ tường rào ra ngoài, cùng với ông L đuổi chém anh D nhiều nhất ở dưới ruộng đối diện cổng trại lợn. Anh Ph ở trong xe taxi lao ra can ngăn thì bị V và Ông L chém nhiều nhất, anh D chạy ra cốp xe taxi lấy một chiếc gậy sắt chống trả lại V và ông L để cứu anh Ph.

Lời khai của chị Đỗ Thị Y tại cơ quan điều tra với nội dung: Khi xảy ra sự việc chị đang bế con nhỏ ở trong nhà không nhìn thấy ông L và chị H nói chuyện, chỉ nghe thấy tiếng ông L kêu “V ơi nó đánh bổ chết rồi” lúc đó V chồng chị đang đứng ở cửa chạy vào bếp lấy một thanh đao, lao ra nhảy qua bờ tường rào ra ngoài, chị Y đi ra cửa nhìn thấy ông L ngồi gục ở cột trụ cổng tay ôm mặt chảy máu, thấy vậy chị Y vào nhà gọi điện cho mẹ chồng không nhìn thấy V đánh nhau với ai.

Như vậy căn cứ vào lời khai của bị cáo V, ông L, chị Y với lời khai của anh D, anh Ph, chị H và chị N, có nhiều mâu thuẫn. Bị cáo nhìn thấy anh D cầm gậy sắt đánh ông L gây thương tích, sau đó bị cáo mất bình tĩnh đã cầm đao nhảy qua bờ tường ra ngoài chém anh D và anh Ph gây thương tích. Ông L không thừa nhận chém anh D và anh Ph. Còn đối với anh D, anh Ph chị H, chị N đều khai bị cáo V và ông L cầm hai loại dao khác nhau chém anh D và anh Ph gây thương tích, thì anh Duy mới cầm thanh sắt chống trả lại gây thương tích cho ông Lửu. Tuy nhiên khi xảy ra vụ án này trước, trong và sau khi xảy ra vụ án, lúc này trời tối ngoài bị cáo, ông L, anh D, anh Ph, chị H, chị Y, chị N ra không có ai khác và cũng không có các phương tiện hỗ trợ ghi lại hình ảnh sự việc nêu trên.

Để làm rõ hành vi phạm tội của bị cáo, còn có Bản ảnh thực nghiệm điều tra; Sơ đồ thực nghiệm điều tra; Biên bản nhận dạng và ngày 12/9/2017, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Đông Triều, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đông Triều cùng với những người tham gia tố tụng khác tiến hành thực nghiệm điều tra.

Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Đông Triều đã trưng cầu giám định dấu vết một cây giáo và một dao dạng phớ. Tại kết luận giám định của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh kết luận: Trên cây giáo có dấu vết máu người, do lượng dấu vết ít không đủ để xác định nhóm máu. Trên con dao dạng phớ không thấy dấu vết máu người. Trên cây giáo và con dao dạng phớ không phát hiện thấy tổ chức da, cơ và thịt người.

Theo công văn trả lời số: 07 ngày 13/12/2017, của Trung tâm giám định pháp y tỉnh Quảng Ninh giải thích những dấu vết thương tích để lại trên cơ thể của anh Phùng Văn D và anh Đặng Đình Ph tại các Bản giám định pháp y thương tích số: 117 và 118/2015/GDPY thì:

- Tổn thương mất xương sọ và đứt hoàn toàn xương cánh tay trái của nạn nhân Phùng Văn D do hung khí là vật bằng kim loại, có cạnh sắc, có cánh tay đòn dài tạo nên lực cơ học rất mạnh gây nên. Các hung khí bị thu giữ tại hiện trường gồm 01 đao kim loại dài 100 cm, cán dài 46 cm và 01 giáo kim loại dài 127 cm, phần lưỡi đao dài 30 cm, đầu nhọn, lưỡi sắc, bản rộng 45 cm, cán bằng ống kim loại dài 97 cm, đường kính cán 02 cm đều có thể gây nên tổn thương mất bản ngoài xương sọ và đứt hoàn toàn xương cánh tay, do đó không thể xác định được hung khí nào gây nên vết thương nói trên.

- Tổn thương phần mềm còn lại của các anh Phùng Văn D và Đặng Đình Ph được gây nên bởi hung khí là kim loại, có cạnh sắc. Có thể do cả ba hung khí đã thu được gây nên.

Tại công văn trả lời số: 04 ngày 30/8/2017, của Trung tâm giám định pháp y tỉnh Quảng Ninh giải thích cách tính tỷ lệ tổn hại sức khỏe của anh Phùng Văn D, thì tỷ lệ tổn hại sức khỏe được tính theo phương pháp cộng lùi lấy hai số thập phân sau dấu phẩy, vì vậy tỷ lệ tổn hại sức khỏe của anh Phùng Văn D là 61% (sáu mươi một phần trăm).

Như vậy căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu thu thập lời khai nhận tội của bị cáo, người bị hại, những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án, người làm chứng cùng các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tranh tụng tại phiên tòa.

Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 19 giờ ngày 15/11/2015, anh Phùng Văn D điều khiển xe taxi chở chị Hà Thị H cùng với chị Hồ Ngọc Tuyết N, anh Đặng Đình Ph đến công trại lợn ở thôn Quảng M, xã B, thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh, mục đích để chị H đòi nợ tiền bị cáo Nguyễn Thế V, khi ông Nguyễn Xuân L đến gặp chị H để giải quyết thì bị anh Phùng Văn D cầm gậy tuýp sắt đánh gây thương tích, Nguyễn Thế V nhìn thấy ông L bỏ mình bị anh D đánh đã cầm dao tự chế bằng kim loại dài 100 cm (cán dao dài 46 cm, lưỡi dao nhọn) từ trong nhà nhảy qua bờ rào ra ngoài công chém nhiều nhát vào người anh Phùng Văn D làm tổn hại 61% sức khỏe.

Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý gây thương tích trong trạng thái tinh thần bị kích động mạnh”, tội danh và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 135 của Bộ luật hình sự, như Bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh truy tố bị cáo là có cơ sở, khách quan, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 135 của Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và điểm b khoản 2 Điều 105 Bộ luật Hình sự năm 1999. Đối chiếu nội dung hai Điều luật trên thì quy định tại điểm b khoản 2 Điều 135 của Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) có lợi hơn đối với bị cáo: Căn cứ quy định của Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc Hội về việc thi hành Luật số 12/2017/QH14 ngày 20/6/2016 về sửa đổi bổ sung một số điều của Bộ luật hình sự số 100/2015/QH13 ngày 27/11/2015. Nên áp dụng quy định tại điểm b khoản 2 Điều 135 của Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) để xét xử bị cáo.

Hành vi của bị cáo Nguyễn Thế V là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an trong khu vực. Bản thân bị cáo khi thấy bố bị đánh, do không kiềm chế, không lựa chọn cách giải quyết hợp tình, hợp lý để bảo vệ bố mình mà lại dùng dao tự chế là hung khí nguy hiểm chém anh Phùng Văn D và anh Đặng Đình Ph nhiều nhát vào các vị trí trên cơ thể gây tổn hại sức khỏe của anh Phùng Văn D 61%. Vì vậy cần phải xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật nhằm giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên Hội đồng xét xử xét thấy bên phí người bị hại là những người có lỗi trước, bị hại đến tận trang trại của gia đình bị cáo V với mục đích đòi nợ tiền. Khi ông L (bố bị cáo V) đứng ra giải quyết việc vay nợ thì hai bên xô sát. Thấy ông L xô đẩy chị Hà, D cầm tuýp sắt chạy ra vụt vào đầu vào người ông L làm ông L chảy máu dẫn

đến thương tích và cũng từ nguyên nhân này bị cáo V quá bức xúc đã dùng thanh đao chém anh D và Ph. Bản thân bị cáo có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự và nhân thân, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Sau khi phạm tội bị cáo đã nhận thức được tội lỗi của mình, chủ động đưa những người bị hại đi cấp cứu, sau đó đến cơ quan Công an đầu thú, đã cùng với gia đình bồi thường đầy đủ cho những người bị hại, đến nay những người bị hại không còn yêu cầu đề nghị gì và có đơn xin miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo, tại cơ quan Điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải. Bản thân có bố đẻ là người có công với Nhà nước, được Nhà nước tặng thưởng nhiều huân huy chương, căn cứ vào điểm b, i, s, khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

Xét thấy bị cáo hiện tại có hoàn cảnh rất khó khăn, hai vợ chồng đều làm nông nghiệp, chăn nuôi gia súc, con còn nhỏ, bản thân là lao động chính trong gia đình (có xác nhận của chính quyền địa phương), bị cáo có địa chỉ rõ ràng, để đảm bảo cho gia đình bị cáo có cuộc sống ổn định, nên chưa cần thiết cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian mà giao bị cáo cho chính quyền địa phương cùng với gia đình bị cáo, nơi bị cáo thường trú để giám sát, giáo dục bị cáo sớm trở thành những công dân tốt có ý thức chấp hành pháp luật, nhằm đạt được mục đích giáo dục riêng và phòng ngừa chung cho xã hội.

Trong vụ án này, anh Phùng Văn D có hành vi dùng tuýp sắt đánh ông Nguyễn Xuân L gây thương tích tổn hại 3% sức khỏe và Nguyễn Thế V có hành vi dùng đao tự chế chém anh Đặng Đình Ph gây thương tích tổn hại 9% sức khỏe. Quá trình điều tra, ông Lừ rút đơn yêu cầu khởi tố đối với D và anh Ph rút đơn yêu cầu khởi tố đối với V, nên Công an thị xã Đông Triều đã ra quyết định xử phạt hành chính đối với D và V về các hành vi nêu trên.

Ngoài ra theo lời khai của anh Phùng Văn D, Đặng Đình Ph, chị Hàu Thị H, Hồ Ngọc Tuyết N, thì ông Nguyễn Xuân L cũng tham gia cùng V dùng dao, cây giáo chém gây thương tích cho các anh Phùng Văn D và Đặng Đình Ph. Bị cáo V khai nhóm của chị Hàu Thị H đã ném gạch đá vào cửa tôn để gây áp lực đe dọa đòi nợ. Tuy nhiên quá trình điều tra chưa đủ cơ sở xác định ông Nguyễn Xuân L tham gia cùng V chém gây thương tích cho anh D và anh Ph và cũng chưa đủ cơ sở xác định nhóm của chị Hàu Thị H có ném gạch đá như lời khai của bị cáo V, mặt khác ông L và V không bị ai đe dọa, ép buộc phải trả nợ và không có đề nghị làm rõ ai đã ném gạch đá vào cánh cửa của gia đình, nên không đề cập xử lý.

Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại: Sau khi sự việc xảy ra cho đến nay bị cáo cùng với gia đình đã thỏa thuận, thống nhất bồi thường thiệt hại cho anh Phùng Văn D với tổng số tiền 250.000.000đ (hai trăm, năm mươi triệu đồng), trong đó anh D đã được nhận 230.000.000đ (hai trăm, ba mươi triệu đồng) còn 20.000.000đ (hai mươi triệu đồng) được bị cáo V cùng bố bị cáo nộp tại Thi hành dân sự thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh. Còn đối với anh Đặng Đình Ph cũng được bị cáo V cùng với bố bị cáo thỏa thuận thống nhất bồi thường sức khỏe với số tiền 20.000.000đ (hai mươi triệu

đồng). Đến nay anh D cùng anh Ph không còn yêu cầu bị cáo phải bồi thường thiệt hại gì thêm, nên Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

Về xử lý vật chứng của vụ án: 01 (một) thanh tuýp sắt; 01 (một) dao tự chế dạng mã tấu là những hung khí liên quan đến vụ án, xét thấy không có giá trị sử dụng, cần tịch thu, tiêu hủy; 01 (một) giáo bằng kim loại và 01 (một) dao dạng phớ không xác định được ai chủ sở hữu, xét thấy đã cũ không có giá trị sử dụng, cần tịch thu cho tiêu hủy.

Về án phí hình sự sơ thẩm bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Bị cáo, người bị hại, những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án theo luật định.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 135, điểm b, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, khoản 1, 2, 3 Điều 65 Bộ luật Hình sự; Nghị quyết số: 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc Hội.

Tuyên bố bị cáo: **Nguyễn Thế V** (tên gọi khác: Không) phạm tội “**Cố ý gây thương tích trong trạng thái tinh thần bị kích động mạnh**”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thế V 18 (mười tám) tháng tù, cho hưởng án treo thời hạn thử thách 36 tháng, tính từ ngày tuyên án 16/03/2018.

Giao bị cáo Nguyễn Thế V cho Ủy ban nhân dân xã Bình Khê, thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh, nơi bị cáo thường trú để giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án Hình sự.

Căn cứ Điều 48 Bộ luật hình sự.

Buộc bị cáo Nguyễn Thế V phải tiếp tục bồi thường thiệt hại cho: Anh Phùng Văn D, sinh năm 1988; Trú tại: tổ 4, khu phố 1, phường Mạo Khê, thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh; Với số tiền 20.000.000đ (hai mươi triệu đồng) (số tiền trên đã được ông Nguyễn Xuân L là bố đẻ bị cáo V nộp thay) nộp tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh).

Căn cứ điểm a, khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm a, c khoản 2, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) thanh tuýp sắt; 01 (một) dao tự chế dạng mã tấu; 01 (một) giáo bằng kim loại và 01 (một) dao dạng phớ, tình trạng như biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an thị xã Đông Triều với Chi cục thi hành án dân sự thị xã Đông Triều ngày 12/5/2016.

Căn cứ Khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự: Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Thế V phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm, có mặt bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án, báo cho bị cáo biết quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án, báo cho người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án biết quyền kháng cáo bản án, quyết định của Tòa án về những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình, trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc niêm yết nơi cư trú. Những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án, quyết định của Tòa án về những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình, trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc niêm yết nơi cư trú.

(đã giải thích chế định án treo cho bị cáo V)

Nơi nhận

- Tòa án ND tỉnh Quảng Ninh;
- Viện kiểm sát ND - TX Đông Triều;
- Công an thị xã Đông Triều.
- Chi cục thi hành án dân sự TX Đông Triều;
- Bị cáo trong vụ án;
- Người bị hại.
- Những người có quyền lợi
Nghĩa vụ liên quan đến vụ án.
- L- u hồ sơ.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Văn Bắc

